

ỦY BAN DÂN TỘC
Số: 06/2008/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo

Quyết định số 02/2008/QĐ-UBND ngày 08/5/2008 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 60/2008/NĐ-CP ngày 09/5/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 02/2008/QĐ-UBND ngày 08/5/2008 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ủy ban Dân tộc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Thi đua, Khen thưởng Ủy ban Dân tộc ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-UBND ngày 08/5/2008 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3:

“Điều 3. Đối tượng xét khen thưởng

1. Khen thưởng định kỳ và đột xuất trong hệ thống cơ quan công tác Dân tộc từ Trung ương đến địa phương:

a) Cá nhân: Là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thời hạn hợp đồng từ 01 năm trở lên;

b) Tập thể: Cấp Phòng và tương đương, cấp Vụ và tương đương.

2. Khen thưởng đột xuất đối với tập thể, cá nhân ngoài hệ thống Cơ quan công tác Dân tộc.

Là những cá nhân và tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho sự phát triển kinh tế – xã hội, an ninh quốc phòng ở vùng Dân tộc và Miền núi.”

2. Sửa đổi Điều 6:

“Điều 6. Các hình thức khen thưởng

1. Cờ thi đua của Ủy ban Dân tộc.

2. Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

3. Bằng công nhận: Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, Tập thể Lao động tiên tiến.

4. Giấy khen (chỉ áp dụng với các đơn vị sự nghiệp).”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7:

“Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua cá nhân (được xét thường xuyên hằng năm)

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến:

Cá nhân được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến được bình xét trong số những người hoàn thành nhiệm vụ được giao và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có tinh thần phấn đấu, đoàn kết tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

b) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị, Quy chế dân chủ, Quy chế văn hoá công sở, chính sách về dân số, kế hoạch hoá gia đình của Nhà nước. Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ. Có đạo đức, lối sống lành mạnh, có tinh thần đấu tranh chống tiêu cực, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội, thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

c) Cá nhân có đăng ký thi đua, trong năm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (bao gồm cả số lượng và chất lượng công việc);

d) Đạt trên 50% số phiếu bình bầu (bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết) trong từng bước bình xét. Trường hợp số ý kiến đồng ý và không đồng ý ngang nhau thì quyết định theo bên có ý kiến của người chủ trì. Các ý kiến khác nhau đều được ghi trong biên bản cuộc họp để báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Những người đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu kết quả đạt từ loại khá trở lên, chấp hành tốt các quy định của cơ sở đào tạo được xét công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến.

Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được coi như đạt danh hiệu Lao động tiên tiến để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua khác.

Các trường hợp cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ; cá nhân có thời gian làm việc từ 10 tháng trở lên (trong năm) trước khi có quyết định chuyển công tác thì đơn vị cũ xem xét bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến.

Không bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến cho các đối tượng sau: Trong 01 năm nếu tự ý nghỉ làm việc từ 05 ngày trở lên, nghỉ làm việc từ 02 tháng liên tục trở lên (tính từ 40 ngày trở lên theo chế độ làm việc); Trong năm bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc đang bị xem xét kỷ luật.

Tại thời điểm xem xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, cá nhân có dấu hiệu vi phạm đang là đối tượng kiểm tra, thanh tra theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền mà chưa có kết luận thì chưa được xem xét. Khi có kết luận kiểm tra, thanh tra nếu cá nhân không vi phạm kỷ luật sẽ được xem xét lại danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, đơn vị có văn bản trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban quyết định.

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở:

Cá nhân được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Là lao động tiên tiến;
- b) Có trình độ chuyên môn vững vàng, có sáng kiến, đề xuất được áp dụng trong công tác quản lý, điều hành và chuyên môn, nghiệp vụ; áp dụng sáng kiến cải tiến lề lối làm việc, cải cách hành chính để nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác của cơ quan, đơn vị;
- c) Được áp dụng như điểm d, khoản 1 của Điều này.

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.

Cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Có 03 năm liên tục trở lên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- b) Có thành tích xuất sắc, thực sự tiêu biểu đóng góp cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ủy ban Dân tộc, hệ thống Cơ quan công tác Dân tộc;
- c) Được áp dụng như điểm d, khoản 1 của Điều này.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 8:

“Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua tập thể (được xét thường xuyên hằng năm):

1. Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị; tích cực thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội khác.

2. Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc:

- a) Được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”;
- b) Lao động sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kế hoạch được giao;